

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Quy định chế độ nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông cấp xã trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Báo chí số 126/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xuất bản số 19/2012/QH13;

Căn cứ Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản;

Căn cứ Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 224/2026/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chuyển đổi số;

Xét Tờ trình số 609/TTr-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định chế độ nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông cấp xã trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết ban hành Quy định chế độ nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông cấp xã trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định chế độ nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông cấp xã trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

4. Trường hợp các văn bản được viện dẫn áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

5. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 7 năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long Khóa XI, Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 15 tháng 7 năm 2026.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu;
- Các Bộ: Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục KTVB&TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Vĩnh Long;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm thông tin điều hành;
- Báo và phát thanh, truyền hình Vĩnh Long;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Dũng

QUY ĐỊNH

Chế độ nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông cấp xã trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 39/2026/NQ-HĐND)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chế độ nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông cấp xã trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long theo quy định tại khoản 4 Điều 37 Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin cơ sở.

2. Đối tượng áp dụng

a) Đối tượng được hưởng nhuận bút: Tác giả hoặc đồng tác giả, chủ sở hữu hoặc đồng sở hữu quyền tác giả sản phẩm truyền thông cấp xã.

b) Đối tượng được hưởng thù lao: Người thực hiện công việc có liên quan đến sản phẩm truyền thông cấp xã, gồm: Ban biên tập, người kiểm duyệt tin, bài, hình ảnh, biên tập viên, phát thanh viên, quản trị viên, chuyên viên kỹ thuật (vận hành), chuyên viên kỹ thuật âm thanh thu, ghi; biên tập, người sưu tầm tài liệu, cung cấp thông tin phục vụ cho việc sáng tạo sản phẩm truyền thông và các đối tượng khác theo quy định của pháp luật.

c) Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan đến quy định chế độ nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông cấp xã trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Sản phẩm truyền thông cấp xã là những sản phẩm của cấp xã sản xuất như tin, bài, ảnh, video clip, đồ họa thông tin và các hình thức phù hợp khác để cung cấp, phổ biến thông tin thiết yếu đến người dân thông qua các loại hình thông tin như: đài truyền thanh cấp xã; bản tin công cộng; bản tin thông tin cơ sở; tài liệu không kinh doanh phục vụ hoạt động thông tin cơ sở; cổng hoặc trang thông tin điện tử.

2. Nhuận bút là khoản tiền do bên sử dụng tác phẩm trả cho tác giả hoặc đồng tác giả, chủ sở hữu hoặc đồng sở hữu quyền tác giả khi các sản phẩm truyền thông cấp xã được sử dụng.

3. Quỹ nhuận bút là khoản tiền do Ủy ban nhân dân cấp xã trích lập theo dự toán được giao để chi trả nhuận bút, thù lao.

4. Thù lao là khoản tiền do bên sử dụng sản phẩm truyền thông cấp xã trả cho người thực hiện công việc có liên quan đến sản phẩm truyền thông cấp xã theo quy định tại Quy định này.

Điều 3. Nguyên tắc chi trả nhuận bút, thù lao

1. Đối với sản phẩm đồng tác giả, tỷ lệ phân chia nhuận bút do các tác giả thỏa thuận.
2. Sản phẩm sử dụng nhiều lần hưởng nhuận bút theo thỏa thuận.
3. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị căn cứ vào quỹ nhuận bút, chất lượng, thể loại, khung hệ số nhuận bút quyết định mức chi nhuận bút cho từng thể loại sản phẩm truyền thông cấp xã nhưng không vượt quá hệ số tối đa tại khung nhuận bút quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 4 Quy định này.
4. Đối với thể loại sản phẩm không quy định trong khung nhuận bút thì Thủ trưởng cơ quan, đơn vị sử dụng sản phẩm truyền thông căn cứ quỹ nhuận bút, tính chất, đặc trưng của sản phẩm, vận dụng khung nhuận bút quy định tại Quy định này và quy định của pháp luật có liên quan để quyết định mức chi nhuận bút cho phù hợp.
5. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị căn cứ vào quỹ nhuận bút, chất lượng, thể loại, mức độ đóng góp vào sản phẩm quyết định mức chi thù lao cho những người tham gia thực hiện các công việc có liên quan đến sản phẩm truyền thông cấp xã nhưng không vượt định mức thù lao tối đa quy định tại khoản 4 Điều 4 Quy định này.
6. Việc chi trả nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông cấp xã trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long phải được rà soát, đối chiếu để tránh sai sót và trùng lặp một tin bài chi trả nhiều lần trong cùng một loại hình, một bản chi trả nhuận bút, thù lao.

Điều 4. Nhuận bút, thù lao đối với sản phẩm truyền thông cấp xã

1. Khung nhuận bút đối với sản phẩm của đài truyền thanh cấp xã:

TT	Thể loại	Hệ số tối đa
1	Tin Thông báo của cấp ủy, chính quyền địa phương	0,5
2	Chương trình phát thanh	4,0

2. Khung nhuận bút đối với sản phẩm bản tin công cộng, bản tin thông tin cơ sở, cổng hoặc trang thông tin điện tử cấp xã:

TT	Thể loại	Hệ số tối đa
1	Tin	0,5
2	Ảnh	0,5
3	Đồ họa thông tin (tranh, ảnh, Infographic)	1,0
4	Bài, video clip	2,0

3. Cách tính nhuận bút cho các thể loại sản phẩm truyền thông cấp xã quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này như sau:

$\text{Nhuận bút} = \text{Mức hệ số nhuận bút} \times \text{Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút.}$

Trong đó, giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút bằng 10% mức tiền lương cơ sở áp dụng cho cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

4. Chi trả thù lao: Tổng số thù lao tối đa không quá 30% tổng số nhuận bút phải trả trong năm.

5. Nhuận bút, thù lao đối với tài liệu không kinh doanh: Áp dụng theo quy định tại Điều 12, Điều 13, Điều 14 Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản.

Điều 5. Lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí chi trả nhuận bút, thù lao

1. Việc lập dự toán ngân sách nhà nước chi trả nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông cấp xã theo đúng trình tự và thời gian lập dự toán ngân sách nhà nước hàng năm theo quy định của pháp luật. Các đơn vị xây dựng kế hoạch và lập dự toán chi nhuận bút, thù lao hàng năm đối với các sản phẩm chi tiết theo từng thể loại và tổng hợp chung dự toán chi nhuận bút, thù lao vào dự toán chi ngân sách của đơn vị mình gửi cơ quan tài chính cùng cấp để trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Kinh phí thực hiện chi trả nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông cấp xã được bố trí từ nguồn kinh phí chi thường xuyên do ngân sách Nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

3. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí chi trả nhuận bút, thù lao thực hiện theo quy định của pháp luật.